

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 314/2026/HC-PT
Ngày 31 tháng 3 năm 2026
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính về
bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà
nước thu hồi đất*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Ông Lê Hoàng Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi – Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 454/2025/TLPT-HC ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc trường hợp thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 482/2025/HC-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 601/2026/QĐ-PT ngày 09 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Trương Hòa H1, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số A ấp T, xã T, huyện H (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Tấn Đ; Địa chỉ liên lạc: 1 Đ, phường Đ, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt và ông Trương Cao T; Địa chỉ: A ấp T, xã T, huyện H (nay là xã H), Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thành H2 – Công ty L thuộc đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, Thành phố Hồ Chí Minh), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Giang Tân T1, bà Phan Trần Đài T2 đều là Chuyên viên Phòng kinh tế xã H, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. *Người kháng cáo:* Ông Trương Hòa H1 – Là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện ông Trương Hòa H1 và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Huỳnh Tấn Đ trình bày ý kiến:

Ông Trương Hòa H1 là người có quyền sử dụng đất đối với các thửa đất: Thửa đất số 1043, tờ bản đồ số 7, diện tích 4.681m², tọa lạc tại xã T, huyện H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 125278, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 03757 QSDĐ/28-6-2002 do Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện H cấp ngày 28/6/2002; Thửa đất số 209, 210, 213, 216; tờ bản đồ số 7; tổng diện tích 9.710m², tọa lạc tại xã T, huyện H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 197936 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 03830 QSDĐ/04-12-2002 do UBND huyện H cấp ngày 04/12/2002.

Ngày 25/4/2023, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 1833/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng đường V Thành phố trên địa bàn huyện H. Theo đó, ông Trương Hòa H1 bị thu hồi diện tích 10.957,4m² gồm diện tích 4.681m² thuộc thửa đất số 1043, tờ bản đồ số 7 (theo tài liệu năm 1989); diện tích 6.276,4m² thuộc thửa đất số 209, 210, 213, 216, tờ bản đồ số 7 (theo tài liệu năm 1989). (Diện tích, vị trí và ranh giới khu đất được xác định theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 1256-149+150+151-TH/ĐĐBĐ-ĐK do Công ty TNHH Đ2 lập ngày 30/01/2023).

Ngày 25/4/2023, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 2347/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023). Theo đó, ông Trương Hòa H1 được bồi thường về đất như sau: Đối với vị trí 1 đường Quốc lộ 22: Diện tích 9.544,4m² x Đơn giá 3.303.000 đồng/m² x tỷ lệ 100% = 31.525.153.000 đồng; Đối với vị trí 2 đường Quốc lộ 22: Diện tích 1.413m² x Đơn giá 2.659.000 đồng/m² x tỷ lệ 100% = 3.757.167.000 đồng. Tổng cộng: 35.282.320.200 đồng

Không đồng ý với Quyết định số: 2347/QĐ-UBND nêu trên, nên ông H1 đã nộp đơn khiếu nại đề ngày 18/5/2023 đến UBND huyện H nhưng sau đó đã rút đơn khiếu nại vào ngày 23/02/2024.

Ngày 31/7/2023, Hội đồng thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số: 217/TB-HĐTĐGD về kết luận cuộc họp Hội đồng Thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh về việc thẩm định phương án hệ số điều chỉnh giá đất bổ sung để tính bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện H. Theo đó, đơn giá bồi thường vị trí 1 được nâng từ 3.303.000 đồng lên thành 3.797.000 đồng (đối với đoạn từ Ngã 4 Hồ N đến cầu A).

Đến ngày 15/9/2023, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 4952/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 119/PABT-HĐBT ngày 25/04/2023 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 673/PABT-HĐBT ngày 15/9/2023). Theo đó, ông Trương Hòa H1 bị điều chỉnh giảm mức bồi thường về đất như sau: Đối với vị trí 1 đường Quốc lộ 22: Diện tích $4.681\text{m}^2 \times \text{Đơn giá } 3.797.000 \text{ đồng/m}^2 \times \text{tỷ lệ } 100\% = 17.773.757.000 \text{ đồng}$; Đối với vị trí 2 đường Quốc lộ 22: Diện tích $6.276,6\text{m}^2 \times \text{Đơn giá } 2.659.000 \text{ đồng/m}^2 \times \text{tỷ lệ } 100\% = 16.688.947.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng: 34.462.704.600 đồng (giảm 819.615.600 đồng so với Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023).

Nguyên nhân bị giảm số tiền bồi thường là do UBND huyện H đã xác định lại diện tích vị trí 1, 2 đối với phần đất bị thu hồi của ông H1, cụ thể: Vị trí 1 được xác định lại là 4.681m^2 (Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 trước đó xác định là $9.544,4\text{m}^2$); Vị trí 2 được xác định lại là $6.276,6\text{m}^2$ (Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 trước đó xác định là 1.413m^2).

Vì vậy, ông H1 làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 và Quyết định 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện H. Buộc UBND huyện H ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hằng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi từ đường N (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng); cụ thể: $10.957,4\text{m}^2 \times 4.656.000 \text{ đồng} = 51.157.920.000 \text{ đồng}$. Buộc UBND huyện H hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023.

Tại Văn bản số 396/UBND-TNMT ngày 22/01/2025 người bị kiện UBND huyện H có ý kiến:

Theo xác minh của UBND xã T thì ông Trương Hòa H1 không trực tiếp sản xuất nông nghiệp và đất bị thu hồi của ông H1 thì hiện trạng bỏ trống nên yêu cầu hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho ông H1 là không có cơ sở.

Đối với nội dung yêu cầu UBND huyện H ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m, nối liền các thửa từ 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá đất nông nghiệp trồng cây hằng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp

trong phạm vi đường Nguyễn Văn B (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng, vị trí 2 đơn giá 3.832.000 đồng): Ông Trương Hòa H1 có đất bị ảnh hưởng dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3, theo Phương án số: 673/PABT-HĐBT ngày 15/9/2023 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 về việc điều chỉnh Phương án số: 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023; Quyết định phê duyệt phương án số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023. Phần đất thu hồi có diện tích 10.957,4m²: trong đó phần đất diện tích 4.681,0m², thuộc thửa đất số 1043, tờ bản đồ số 7 (Tài liệu 1989) được bồi thường bằng đơn giá đất nông nghiệp vị trí 1; phần đất 6.276,4m², thuộc một phần các thửa đất số 209 diện tích 2.024,2m²; số 210 diện tích 1.740,3m²; số 213 diện tích 1.086,6m²; số 216 diện tích 1.425,3m², tờ bản đồ số 7 (Tài liệu 1989) được bồi thường bằng đơn giá đất nông nghiệp vị trí 2.

- Việc xác định vị trí đất: UBND huyện H căn cứ Điều 3 của Quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2024 kèm theo tại Quyết định số: 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND Thành phố H. Cụ thể: Đối với đất nông nghiệp trồng cây hằng năm, huyện H thuộc Khu vực 2, Vị trí 1 tiếp giáp với lề đường (đường có tên trong bảng giá đất ở) trong phạm vi 200m. Đồng thời, theo hướng dẫn của Tổ trưởng Tổ công tác 2591 (Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số: 2591/QĐ-UBND ngày 24/6/2023 của UBND thành phố H ban hành về kiện toàn và đổi tên “Tổ Công tác rà soát, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022”) theo Thông báo số: 8128/TB-STNMT-BTTĐC-TCT2591 ngày 31/8/2023; theo đó: Đối với các trường hợp hộ dân có nhiều thửa đất và chỉ được cấp một Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho một chủ sử dụng (cùng một khu đất, một chủ sử dụng, cấp một Giấy chứng nhận) và đáp ứng được tiêu chí có một mặt tiếp giáp với đường hiện hữu có tên trong Quyết định về ban hành quy định về bảng giá đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thì xác định Vị trí 1 đối với trường hợp trên.

Trường hợp đất của ông Trương Hòa H1 được cấp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉ có thửa đất số 1043, tờ bản đồ số 7 (Tài liệu 1989) tiếp giáp đường Quốc lộ 22 là đường có tên trên bảng giá đất trong phạm vi 200m nên áp Vị trí 1; Phần đất diện tích đất còn lại ngoài phạm vi 200m đối với đường Q nên được xác định Vị trí 2 là đúng quy định.

- Về đề nghị áp giá bồi thường đất nông nghiệp đường Quốc lộ 22 phải cao hơn đường N: Theo Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND Thành phố H về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Vành đai 3. Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 3 quy định kèm theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND Thành phố H, thì đất nông nghiệp trong khu dân cư, trong địa giới hành chính phường được tính bằng 150% đất nông nghiệp cùng khu vực của cùng loại đất. Tại quyết định duyệt giá đất nêu trên, UBND Thành phố phê duyệt giá đất tuyến Nguyễn Văn B là đất nông nghiệp trong khu dân cư cao hơn giá đất nông nghiệp đường Quốc lộ 22 là đất nông nghiệp thuần là đúng quy định.

Đối với nội dung buộc UBND huyện H hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023; Căn cứ khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về việc Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp; Căn cứ hướng dẫn xác định trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về hướng dẫn xác nhận nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp. Ngày 07/02/2023, UBND xã T có Văn bản số: 193/GXN-UBND, theo đó hộ ông Trương Hòa H1 không trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp cho nên ông Trương Hòa H1 không đủ điều kiện về việc hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định.

Nhận thấy, các quyết định phê duyệt Phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, UBND huyện H đã căn cứ các quy định của pháp luật để xác định vị trí đất được bồi thường, hỗ trợ đơn giá được bồi thường, hỗ trợ và chính sách hỗ trợ thêm cho người có đất bị thu hồi là đúng quy định của pháp luật.

Do đó, UBND huyện H đề nghị Tòa án giải quyết giữ nguyên Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023; Quyết định phê duyệt phương án số 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 và bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hòa H1 Hào.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 482/2025/HC-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 157, Điều 158, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 206 và Điều 211 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hòa H1 đối với các yêu cầu:

- Hủy Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 và Quyết định số 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện H (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H).

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện H (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hằng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi từ đường N (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng); cụ thể: $10.957,4 \text{ m}^2 \times 4.656.000 \text{ đồng} = 51.157.920.000 \text{ đồng}$; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí giám định; về miễn án phí hành chính sơ thẩm cho ông Trương Hòa H1 và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2025, người khởi kiện ông Trương Hòa H1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: UBND huyện H tự điều chỉnh vị trí đất của ông H1 khi thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất là không có cơ sở pháp lý, không đúng điều kiện thực tế của khu đất, việc cấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không ảnh hưởng đến vị trí đất; việc bồi thường không đúng đơn giá đất; về việc trực tiếp sử dụng đất.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Trương Hòa H1 có ý kiến: Người khởi kiện giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H1: Hủy Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 và Quyết định số 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện H (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H). Buộc Ủy ban nhân dân huyện H (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hàng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi từ đường N (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng) cụ thể: $10.957,4 \text{ m}^2 \times 4.656.000 \text{ đồng} = 51.157.920.000 \text{ đồng}$; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện có ý kiến: Căn cứ Điều 15 thông tư số: 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định về việc xác định vị trí đất và Quyết định số: 02/2020/QĐ-UBND của UBND Thành phố H có đủ căn cứ xác định toàn bộ phần đất của ông H1 có vị trí tiếp giáp với đường không quá 200 mét. Người bị kiện xác định đất của ông H1 do cấp hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên có một phần thuộc vị trí 1 và một phần thuộc vị trí 2 là không đúng với quy định tại Thông tư 36, Quyết định số 02 của UBND Thành phố H và khoản 3 Điều 74 của Luật đất đai năm 2013; Về đơn giá đất bồi thường thiếu sự tham chiếu đối với vị trí đất khác là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 114 Luật Đất đai. Do đó, đề nghị xác định giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm phải cao hơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi đường Nguyễn Văn B; UBND xã xác nhận ông H1 không trực tiếp sản xuất nên không được hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề khi có đất bị thu hồi, trên thực tế gia đình ông H1 trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp, người khởi kiện có cung cấp video người làm chứng và hình ảnh thu giữ trên hệ thống google, có người làm chứng về việc bán vật tư nông nghiệp cho ông H1 để phục vụ cho việc sản xuất. Tại phiên tòa sơ thẩm người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người bị kiện cho rằng ông H1 không trực tiếp sản xuất mà thuê người làm nên Tòa sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông H1. Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông H1, sửa bản án sơ thẩm, hủy các quyết định của UBND huyện H). Buộc Ủy ban nhân dân huyện H

(Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hằng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi từ đường N (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng) cụ thể: $10.957,4m^2 \times 4.656.000 \text{ đồng} = 51.157.920.000 \text{ đồng}$; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Người khởi kiện ông H1 kháng cáo trong hạn luật định nên đủ điều kiện xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Xét thấy bản án hành chính sơ thẩm xem xét giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H1 là có căn cứ. Do đó, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác kháng cáo của ông H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Trương Hòa H1 làm trong thời hạn luật định, hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Người bị kiện UBND huyện H có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch UBND xã H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt người bị kiện theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Người khởi kiện ông Trương Hòa H1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 và Quyết định số 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện H (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H). Buộc Ủy ban nhân dân huyện H (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hằng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi từ đường N (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng); cụ thể: $10.957,4m^2 \times 4.656.000 \text{ đồng} = 51.157.920.000 \text{ đồng}$; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện và thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền, còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét căn cứ ban hành quyết định hành chính bị khởi kiện:

[3.1] Về thẩm quyền ban hành quyết định hành chính:

Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số: 2347/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023) và Quyết định số: 4952/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 673/PABT-HĐBT ngày 15/9/2023) là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

[3.2] Về căn cứ ban hành quyết định hành chính:

Ông Trương Hòa H1 đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 14.391m² đất tọa lạc tại xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, gồm diện tích đất 4.681m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 03757/QSDĐ/28/6/2002 được UBND huyện H cấp ngày 28/6/2002 tại thửa 1043, tờ bản đồ số 7, mục đích sử dụng là “2” (Lúa 2 mùa) và diện tích 9.710m² theo Giấy chứng nhận đất số 03830.../QSDĐ/4-12-2002 được UBND huyện H cấp ngày 04/12/2002 tại các thửa số 209, 210, 213, 216 tờ bản đồ số 7, mục đích sử dụng là “2L” (Lúa 2 mùa).

Ngày 25/4/2023, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số: 1833/QĐ-UBND thu hồi của ông H1 10.957,4m² để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường V Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện H.

Cùng ngày 25/4/2023, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 2347/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư đối với phần đất, nhà và tài sản của ông/bà Trương Hòa H1 để thực hiện dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh). Theo đó, ông Trương Hòa H1 được bồi thường về đất tổng cộng: 35.282.320.200 đồng; bồi thường hoa màu cây trồng 2.810.191 đồng; hỗ trợ thêm 3.750.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 nên ngày 18/5/2023 ông H1 đã nộp đơn khiếu nại đến UBND huyện H (nhưng sau đó đã rút đơn khiếu nại vào ngày 23/02/2024).

Ngày 31/7/2023, Hội đồng thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số: 217/TB-HĐTĐGD về kết luận cuộc họp Hội đồng Thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh về việc thẩm định phương án hệ số điều chỉnh giá đất bổ sung để tính bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ,

tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện H. Theo đó, đơn giá bồi thường vị trí 1 được nâng từ 3.303.000 đồng lên thành 3.797.000 đồng (đối với đoạn từ Ngã 4 Hồ N đến cầu A).

Ngày 15/9/2023, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 4952/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 673/PABT-HĐBT ngày 15/9/2023). Theo đó, ông Trương Hòa H1 bị điều chỉnh giảm mức bồi thường về đất, tổng cộng số tiền bồi thường là: 34.462.704.600 đồng.

Ông H1 không đồng ý nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số: 2347/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023) và Quyết định số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 673/PABT-HĐBT ngày 15/9/2023). Buộc UBND huyện H ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mới theo diện tích thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200m nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213 đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hàng năm phải cao hơn đơn giá đất nông nghiệp trong phạm vi từ đường N (vị trí 1 đơn giá 4.656.000 đồng); cụ thể: $10.957,4m^2 \times 4.656.000 \text{ đồng} = 51.157.920.000 \text{ đồng}$. Buộc UBND huyện H hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của ông Trương Hòa H1, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Về vị trí đất của ông H1 bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện H:

Tại bản đồ vị trí khu đất thu hồi do Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H lập ngày 30/01/2023 (bút lục số 142) đã xác định trong tổng diện tích $10.957,4m^2$ bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường V Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích $9.544,4m^2$ đất trong phạm vi 200 mét giáp với Quốc lộ B; còn lại diện tích $1.413,0m^2$ ngoài phạm vi 200 mét.

Theo Điều 15 Thông tư số: 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ T5 quy định về việc xác định vị trí đất trong xây dựng bảng giá đất như sau: “1. Đối với đất trồng cây hàng năm gồm đất trồng lúa nước và đất trồng cây hàng năm khác; đất trồng cây lâu năm; đất rừng sản xuất; đất nuôi trồng thủy sản; đất làm muối thì việc xác định vị trí đất theo từng đơn vị hành chính cấp xã hoặc đơn vị hành chính cấp huyện căn cứ vào năng suất cây trồng, điều kiện kết cấu hạ tầng, các lợi thế cho sản xuất, kinh doanh

khác (đối với đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm); căn cứ vào điều kiện kết cấu hạ tầng, các lợi thế cho sản xuất, kinh doanh khác, khoảng cách từ nơi cư trú của cộng đồng người sử dụng đất đến nơi sản xuất, khoảng cách từ nơi sản xuất đến thị trường tiêu thụ tập trung sản phẩm (đối với đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối) và thực hiện theo quy định sau: a) Vị trí 1: là vị trí mà tại đó các thửa đất có các yếu tố và điều kiện thuận lợi nhất; b) Các vị trí tiếp theo: là vị trí mà tại đó các thửa đất có các yếu tố và điều kiện kém thuận lợi hơn so với vị trí liền kề trước đó.... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều này, giá đất thị trường và tình hình thực tế tại địa phương quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất; số lượng vị trí đất và mức giá của từng vị trí đất phù hợp với khung giá đất”.

Theo điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 của Quyết định số: 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố H quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 – 2024 như sau: “Đối với đất nông nghiệp: a) Khu vực: đất nông nghiệp được phân thành ba (03) khu vực: Khu vực I: thuộc địa bàn các quận; Khu vực II: thuộc địa bàn các huyện H, huyện B, huyện N, huyện C; Khu vực III: địa bàn huyện C; b) Vị trí: Đối với đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm, trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất nuôi trồng thủy sản: Chia làm ba (03) vị trí: Vị trí 1: tiếp giáp với lề đường (đường có tên trong bảng giá đất ở) trong phạm vi 200m; Vị trí 2: không tiếp giáp với lề đường (đường có tên trong bảng giá đất ở) trong phạm vi 400m; Vị trí 3: các vị trí còn lại”.

Căn cứ các quy định nêu trên, có đủ căn cứ để xác định trong tổng diện tích 10.957,4m² của ông H1 thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường V Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích 9.544,4m² đất trong phạm vi 200 mét giáp với Quốc lộ B; còn lại diện tích 1.413,0m² ngoài phạm vi 200 mét thể hiện tại Bản đồ vị trí khu đất thu hồi do Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H lập ngày 30/01/2023.

Ngày 25/4/2023, Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành Quyết định số: 1598/QĐ-UBND về phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp của dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đường Vành Đai Ba đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh thuộc dự án đầu tư xây dựng đường V Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện H, tại Điều 1, mục 1 phần III đã xác định hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm vị trí 1 có giá 3.303.000 đồng và hệ số điều chỉnh (K) là 16,515; đất nông nghiệp trồng cây hàng năm vị trí 2 có giá 2.659.000 đồng và hệ số điều chỉnh (K) là 16,619.

Ngày 25/4/2023, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường V Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa phận huyện H đã ban hành phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số: 119/PABT-HĐBT xác định phương án bồi thường hỗ trợ về đất cho ông H1, theo đó diện tích 9.544,4m² x đơn giá đất trồng cây hàng năm vị trí 1 đường Quốc lộ 22 để tính bồi thường là 3.303.000 đồng/m² = 31.525.153.200 đồng; diện tích 1.413,0m² x đơn giá đất trồng cây hàng năm vị trí 2 đường Quốc lộ 22 để tính bồi thường là 2.659.000 đồng/m² =

3.757.167.000 đồng. Ông H1 được bồi thường về đất tổng cộng: 35.282.320.200 đồng. Cùng ngày ngày 25/4/2023, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 2347/QĐ-UBND về việc Duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư đối với phần đất, nhà và tài sản của ông/bà Trương Hòa H1 để thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường V Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, ông Trương Hòa H1 có đơn khiếu nại về giá đất bồi thường.

Đến ngày 31/7/2023, Hội đồng thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số: 217/TB-HĐTĐGD (bút lục 77-78) về kết luận của Hội đồng thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định phương án hệ số điều chỉnh giá đất bổ sung để tính bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện H, theo đó Hội đồng thẩm định giá đất Thành phố Hồ Chí Minh đã thống nhất đơn giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khu vực 2, vị trí 1 mặt tiền đường Quốc lộ 22 đoạn từ Ngã ba Hồ N đến Cầu A, xã T huyện H có đơn giá là 3.797.000 đồng/m² (theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 giá đất 200.000 đồng/m²; và hệ số điều chỉnh giá đất (K) là 18,985).

Đến ngày 15/9/2023, Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư của dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường V Thành phố Hồ Chí Minh đoạn qua địa phận huyện H ban hành phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số: 673/PABT-HĐBT điều chỉnh Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 về bồi thường hỗ trợ về đất với đơn giá trồng cây hàng năm vị trí 1 đường Quốc lộ 22 để tính bồi thường là 3.797.000 đồng/m².

Tuy nhiên, tại Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 673/PABT-HĐBT lại xác định lại vị trí đất của ông H1, trong đó vị trí 1 là 4.681,0m² và tại vị trí 2 là 6.276,4m² là chưa phù hợp với Bản đồ hiện trạng vị trí đất số 1256-149+150+151-TH/ĐDBĐ-ĐK do Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ2 lập ngày 30/01/2023 được ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện H xác nhận cùng ngày 30/01/2023.

Sau đó, UBND huyện H ban hành Quyết định số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số: 673/PABT-HĐBT ngày 15/9/2023 về việc điều chỉnh Phương án số: 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023, về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Trương Hòa H1 thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh địa phận huyện H đã được phê duyệt tại Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện H là chưa đúng với quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của hộ ông Trương Hòa H1.

Do đó, ông H1 khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 và Quyết định số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện H về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Trương Hòa H1 thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh địa phận huyện H là có căn cứ để chấp nhận.

[4.2] Đối với yêu cầu hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 khi nhà nước thu hồi đất theo mục 2 Điều 1 Quyết định số: 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND Thành phố H, xét thấy:

Tại mục 2 Điều 1 Quyết định số: 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND Thành phố H thể hiện: *“Mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất là K’ = 2,5 lần giá đất nông nghiệp được quy định tại Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố H (Hệ số K’ nêu trên không được tính 150% theo Điểm e, Khoản 2, Điều 3 của Quyết định này). Ủy ban nhân dân huyện H chỉ đạo rà soát kỹ lưỡng để áp dụng đúng đối tượng và các quy định có liên quan đến khoản hỗ trợ này (nhất là đối với dự án mà đất nông nghiệp thu hồi của từng hộ dân thực tế không còn sản xuất nông nghiệp), tránh thất thoát Ngân sách Nhà nước và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung này”*;

Khoản 1 Điều 30 Quyết định số: 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND Thành phố H ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn quy định: *“1. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được áp dụng cho các hộ giải tỏa toàn bộ cũng như giải tỏa một phần.”*

Đồng thời, Điều 3 ngày 29/9/2017 của Bộ T5 quy định về việc xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được thực hiện trong các trường hợp sau đây: a) Giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại Điều 54 của Luật đất đai; b) Đăng ký nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa của hộ gia đình, cá nhân; c) Công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân; d) Thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân mà cần xác định đối tượng được bồi thường, hỗ trợ...

Việc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp là một nội dung trong trình tự thực hiện các thủ tục quy định tại Khoản 1 Điều này và được thực hiện như sau: a) Đối với trường hợp thực hiện thủ tục quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này, Phòng T6 có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị xác nhận đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của hộ gia đình, cá nhân; b) Đối với trường hợp thực hiện thủ tục quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều này, Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị xác nhận đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của hộ gia đình, cá nhân; c) Đối với trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều này, khi có Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị xác nhận đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; d) Trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất không cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thì cơ quan có trách nhiệm quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất đề nghị xác nhận theo quy định

tại Khoản 2 Điều 2 của Nghị định số: 01/2017/NĐ-CP. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm gửi văn bản xác nhận cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của hộ gia đình, cá nhân đó; Về hồ sơ đề nghị hỗ trợ ổn định đời sống; đất nông nghiệp được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất gồm đơn đề nghị, giấy tờ chứng minh thu nhập (nếu có), và xác nhận của thôn/bản về việc trực tiếp canh tác để làm cơ sở tính các khoản hỗ trợ ổn định đời sống, chuyển đổi nghề.

Người bị kiện UBND huyện H cho rằng theo Giấy xác nhận số 193/GXN- UBND ngày 07/02/2023, UBND xã T, huyện H xác nhận hộ ông Trương Hòa H1 không trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp nên không được tính các khoản hỗ trợ ổn định đời sống, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất theo quy định tại mục 2 Điều 1 của Quyết định số 1598/QĐ-UBND.

Còn người khởi kiện ông H1 có cung cấp giấy xác nhận của những người làm chứng gồm các đương sự Võ Thanh H3, Trương Bá Đ1, Trương Quốc T3, Trương Quốc K, Trương Ngọc H4, Nguyễn Văn N, Trần Văn T4g Hữu N1, Trương Minh C đã xác định ông H1 có thực hiện canh tác đất liên tục trước ngày 25/4/2023 và tại bản đồ vị trí khu đất thu hồi do Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện H lập ngày 30/01/2023 thể hiện trong phạm vi 200 mét giáp Quốc lộ B ông H1 có cất một căn nhà mái lá, vách vữa. Ông H1 khai việc xây cất nhà của ông H1 trên đất để phục vụ cho việc sản xuất đất, ngoài ra ông H1 có cung cấp giấy xác nhận của người bán vật tư nông nghiệp cho ông H1 để phục vụ cho việc sản xuất.

Do đó, UBND huyện H chưa xem xét các khoản hỗ trợ ổn định đời sống, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất theo quy định tại mục 2 Điều 1 của Quyết định số: 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 là chưa đúng quy định, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của hộ ông H1 là người trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp bị thu hồi đất.

[4.3] Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của ông H1 yêu cầu hủy các quyết định: Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện H phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với phần đất, nhà và tài sản của ông/bà Trương Hòa H1 để thực hiện dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện H về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đã được phê duyệt tại Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện H); buộc UBND huyện H (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) thực hiện nhiệm vụ công vụ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Trương Hòa H1 thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh địa phận huyện H) theo thuộc vị trí 1 là tiếp giáp đường Quốc lộ 22 trong phạm vi 200 mét nối liền các thửa từ thửa 1043, 209, 210, 213

đến thửa 216 với đơn giá theo đất nông nghiệp cây trồng cây hằng năm có tham chiếu với giá đất nông nghiệp trong phạm vi đường N và hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông Trương Hòa H1 theo mục 2 Điều 1 Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 25/4/2023, là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Tại Công văn số: 207/TANDTC-PC ngày 30/10/2024 của Tòa án nhân dân tối cao Giải đáp một số vướng mắc trong công tác xét xử vụ án hành chính có hướng dẫn: *“Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193; điểm c khoản 2 Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính thì Hội đồng xét xử ...phải tuyên cụ thể hơn các nhiệm vụ, công vụ mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải thực hiện theo phần nhận định của bản án, gắn với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử không được tuyên quá chi tiết những việc thuộc thẩm quyền của cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước”*.

Do đó, chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông H1, sửa Bản án hành chính sơ thẩm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H1, hủy các quyết định: Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2023 và Quyết định số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện H về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Trương Hòa H1 thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh địa phận huyện H. Buộc UBND huyện H (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) thực hiện nhiệm vụ công vụ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Trương Hòa H1 thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh địa phận huyện H theo quy định của pháp luật theo phần nhận định tại mục [4] của Bản án gắn với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hòa H1.

[6] Quan điểm của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Trương Hòa H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: Do sửa án nên án phí hành chính sơ thẩm được xác định lại, người bị kiện UBND huyện H (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại Điều 348 Luật tố tụng hành chính và khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các đương sự không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Trương Hòa H1.

2. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số: 482/2025/HC-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hòa H1:

- Hủy Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện H phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số: 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư đối với phần đất, nhà và tài sản của ông/bà Trương Hòa H1 để thực hiện dự án Thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hủy Quyết định số: 4952/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện H về việc phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số: 119/PABT-HĐBT ngày 25/4/2023 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 2: bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (đã được phê duyệt tại Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện H).

- Buộc UBND huyện H (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H) thực hiện nhiệm vụ công vụ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của ông Trương Hòa H1 thực hiện dự án thành phần 2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh địa phận huyện H theo quy định của pháp luật theo phần nhận định tại mục [4] của Bản án gắn với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Hòa H1.

3. Về án phí hành chính:

- Ủy ban nhân dân huyện H có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch là Ủy ban nhân dân xã H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

- Ông Trương Hòa H1 không phải chịu án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

